TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PY** **TỈNH TN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2020/HS-ST
Ngày 30 - 7 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH THỊ XÃ PY, TỈNH TN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồmcó:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Cần
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải
2. Ông Nguyễn Bá Quyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã PY, tỉnh TN.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã PY, tỉnh TN tham gia phiên tòa: Ông Ngô Quốc H3 - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã PY, tỉnh TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn B, Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn Quần Nham 2, xã Đồng Lợi, huyện TR S, tỉnh TH

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn S (đã chết); Con bà: Đỗ Thị M , sinh năm 1965; vợ là: Lê Thị B1, sinh năm 1989; vợ chồng có 02 con chung, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/3/2020, tạm giam từ ngày 25/3/2020, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh TN (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa*: Bà Nguyễn Thị D –Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh TN (có mặt).

- *Người chứng kiến*:

1. Ông Đào Xuân H3, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm Phú Thịnh, xã BK, thị xã PY, tỉnh TN

2. Ông Nguyễn Văn Tấn, sinh năm 1958 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm Chùa 1, xã BK, thị xã PY, tỉnh TN

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 15 phút ngày 16/3/2020, tổ công tác của Công an xã BK, thị xã PY làm nhiệm vụ tại khu vực đường quốc lộ 3 cũ, đoạn qua xóm Phú Thịnh, xã BK, thị xã PY, tỉnh TN thì phát hiện 01 đối tượng nam giới đang đứng cạnh chiếc xe mô tô BKS: 36B3-332.32, có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu B điều khiển xe mô tô về trụ sở Công an xã BK để làm việc. Tại cơ quan công an đối tượng khai nhận tên là Nguyễn Văn B, sinh năm 1990, trú tại: Thôn Quần Nham 2, xã Đồng Lợi, huyện TR S, tỉnh TH, đồng thời tự nguyện lấy ra 01 ví da, bên trong có 06 gói giấy màu trắng xanh, chứa chất rắn màu trắng đục (theo B khai là Heroine) giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng (niêm phong ký hiệu A), tạm giữ của Nguyễn Văn B 01 ví da màu đen, 01 điện thoại Nokia, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS: 36B3-332.32, sau đó bàn giao hồ sơ, đối tượng cùng vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã PY để giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã PY phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số vật chứng (nghi là ma túy) đã thu giữ của Nguyễn Văn B trong phong bì niêm phong hiệu A, xác định có khối lượng là 0,46 gam.

Ngày 16/3/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã PY đã ra quyết định trưng cầu giám định số 111/SCĐT, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, giám định số chất bột mầu trắng thu giữ của B.

Tại Bản kết luận giám định số 469/KL-KTHS ngày 24/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, kết luận: *"Chất rắn màu trắng đục trong mẫu M gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,46 gam"*.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn B khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy, nên khoảng 09 giờ 30 phút ngày 16/3/2020, B điều khiển xe mô tô BKS 36B3-332.32 từ khu vực xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội lên đoạn đường quốc lộ 3 cũ, cách cầu Đa Phúc khoảng 2Km (về hướng TN) mua của 01 người nam giới (B không biết tên, địa chỉ) 06 gói ma túy, loại Heroine được gói trong giấy màu trắng xanh, với giá 500.000 đồng, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được số ma túy trên B cất giấu vào ví da rồi đi về. Trên đường về, B dừng lại mua thuốc lá thì bị lực lượng Công an kiểm tra và yêu cầu về trụ sở để làm việc. Quá trình làm việc với Cơ quan Công an B đã tự nguyện giao nộp số ma túy nêu trên.

Do có hành vi nêu trên, nên tại bản cáo trạng số 104/CT-VKSPY, ngày 22/6/2020 Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, tỉnh TN đã truy tố bị cáo: Nguyễn Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần thẩm vấn công khai, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã PY thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội

giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số 104/CT-VKSPY, ngày 22/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, đồng thời đề nghị HĐXX:

1.Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn B mức án từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: *01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M bên trong có 0, 441 gam heroine; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu N bên trong có lưu các vỏ bao mẫu ký hiệu A; 01 ví da mầu đen đã qua sử dụng.*

- *Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, mầu đen đã qua sử dụng, số IMEI: 352891106060003, bên trong có 01 (một) sim có số thuê bao: 0343.707.388.*

Ngoài ra còn đề nghị về phần án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn B đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX xét xem cho được hưởng mức án thấp nhất để sớm hòa nhập cộng đồng và thành người có ích cho xã hội.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí với quan điểm đề nghị của đại diện viện kiểm sát về việc xác định tội danh, khung hình phạt cũng như điều luật áp dụng, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Nguồn tiền mua ma túy là do lao động mà có; bị cáo phạm tội lần đầu và tỏ ra ăn năn, hối cải. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ, xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 15 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã PY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thị xã PY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[**2**]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn B tại phiên toà hôm nay là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 10 giờ 15 phút ngày 16/3/2020, tại khu vực đường quốc lộ 3 cũ, đoạn qua xóm Phú Thịnh, xã BK, thị xã PY, tỉnh TN, Nguyễn Văn B đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,46 gam ma túy, loại heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi nêu trên do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 104/VKSPY ngày 22/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

*"**Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy***

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

[**3**]. *Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội*, HĐXX thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội do bị cáo không chịu lao động, tu dưỡng nên đã mắc nghiện ma túy, để phục vụ cho nhu cầu bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

[**4**]. *Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng*:

- Về nhân thân: Sinh ra và lớn lên tại Thôn Quần Nham 2, xã Đồng Lợi, huyện TR S, tỉnh TH, từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 6/12 thì nghỉ học ở nhà, lớn xây dựng gia đình và lao động tự do tại địa phương; Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình– Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: *"Người*

phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[**5**]. Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, HĐXX thấy rằng cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra hỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."* NH3 xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy thuộc diện hộ cận nghèo, không có tài sản riêng và thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý, nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[**6**]. Liên quan đến vụ án này còn có đối tượng nam giới có hành vi bán ma túy cho B ở đường quốc lộ 3 (cũ) cách cầu Đa Phúc khoảng 2Km về hướng TN, tuy nhiên B không quen biết, hiện không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể, nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

[**7**]. Về vật chứng của vụ án: Đối với xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, BKS: 36B3-332.32, quá trình điều tra xác định là do B mượn anh Lê Đình Hùng, không liên quan đến việc phạm tôi, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã PY đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Số vật chứng còn lại gồm: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M, bên trong có 0, 441 gam heroine và vỏ bao gói mẫu M; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu N bên trong có lưu các vỏ bao mẫu ký hiệu A; 01 ví da mầu đen đã qua sử dụng - Xác định là vật cấm lưu thông và không còn giá trị sử dụng, nên cần xử lý tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, mầu đen đã qua sử dụng, số IMEI: 352891106060003, bên trong có 01 (một) sim có số thuê bao: 0343.707.388 – xác định là công cụ, phương tiện dùng cho việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[**8**]. Về chi phí tố tụng: Bị cáo là đối tượng trợ giúp pháp lý thuộc hộ cận nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[**9**]. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ, áp dụng pháp luật: Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s

khoản 1, Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự;

2. Về tội danh và quyết định hình phạt:

-Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B **24** (*hai mươi bốn*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (16/3/2020).

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo công tác thi hành án.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M, bên trong có 0,441 gam heroine và vỏ bao gói mẫu M; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu N bên trong có lưu các vỏ bao mẫu ký hiệu A và 01 ví da mầu đen đã qua sử dụng

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, mầu đen đã qua sử dụng, số IMEI: 352891106060003, bên trong có 01 (một) sim có số thuê bao: 0343.707.388.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã PY với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã PY, ngày 30/6/2020)

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn B.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnhTN;
- VKSND tỉnhTN;
- VKSND thị xã PY;
- Sở Tư pháp tỉnhTN
- Công an thị xã PY;
- Chi cục THADS thị xã PY;
- Bị cáo;
- Lưu hồsơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Cần

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Ký, ghi rõ họ tên) *(Ký tên, ghi rõ họ tên. đóng dấu)*

Nguyễn Hồng Hải **Nguyễn Thị Thanh** **Trần Văn Cần**